

Số: **45** /2022/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày **28** tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Bảo tàng tỉnh Ninh Bình thuộc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Ninh Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 7 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 18/2010/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tổ chức và hoạt động của Bảo tàng;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thể thao thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng tỉnh Ninh Bình thuộc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 10 năm 2022 và bãi bỏ Quyết định số 55/QĐ-SVHTT ngày 23/01/2017 của Sở Văn hóa và Thể thao Ninh Bình về việc Ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Ninh Bình.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Bảo tàng tỉnh Ninh Bình và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
 - Cục kiểm tra Văn bản
Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Lãnh đạo UBND tỉnh;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
 - Website Chính phủ; Công báo tỉnh;
 - Cổng thông tin điện tử tỉnh;
 - Lưu: VT, VP2, VP6, VP7.
- LQ_VP7_TCBM.2022

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Ngọc



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Bảo tàng tỉnh Ninh Bình thuộc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Ninh Bình**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **45** /2022/QĐ-UBND, ngày **28** tháng 9
năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy định này quy định về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng tỉnh Ninh Bình thuộc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Ninh Bình.
2. Quy định này áp dụng đối với Bảo tàng tỉnh Ninh Bình và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Bảo tàng tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi tắt là Bảo tàng tỉnh) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Ninh Bình; có chức năng nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền phát huy giá trị các di sản lịch sử - văn hóa và thiên nhiên Ninh Bình phù hợp với loại hình, tính chất và nội dung của Bảo tàng tổng hợp cấp tỉnh.
2. Bảo tàng tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Văn hóa và Thể thao; đồng thời chấp hành sự kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Di sản văn hóa trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trụ sở làm việc đặt tại: phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

CHƯƠNG II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng quy hoạch phát triển, kế hoạch hoạt động dài hạn, ngắn hạn, hàng năm của Bảo tàng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.
2. Thành lập Hội đồng khoa học bảo tàng và là tổ chức tư vấn đề ra phương hướng phát triển ngắn hạn, dài hạn và những vấn đề khoa học liên quan; thẩm định giá trị khoa học, giá trị kinh tế của tài liệu, hiện vật có liên quan đến hoạt động của bảo tàng.

3. Thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học của bảo tàng thông qua việc triển khai đề tài khoa học các cấp, các chương trình, dự án, đề án khác theo kế hoạch ngắn hạn, dài hạn. Hoạt động nghiên cứu khoa học phải gắn kết và nâng cao chất lượng hoạt động của bảo tàng để phục vụ công chúng và góp phần phát triển lý luận bảo tàng học. Bảo tàng được liên kết với các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước để triển khai các chương trình, kế hoạch nghiên cứu khoa học liên quan đến hoạt động bảo tàng theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện các nhiệm vụ hoạt động sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể:

a) Bảo tàng được sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể ở trong và ngoài nước phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của bảo tàng.

b) Bảo tàng tổ chức việc sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể thông qua các phương thức sau đây:

Khảo sát điền dã sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể;

Khai quật khảo cổ;

Tiếp nhận tài liệu, hiện vật do tổ chức, cá nhân chuyển giao, hiến tặng;

Mua, trao đổi tài liệu, hiện vật với tổ chức, cá nhân.

Các hình thức sưu tầm khác.

Việc sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể phải tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

c) Tài liệu, hiện vật của bảo tàng được chuyển giao, thanh lý, hủy trong các trường hợp sau:

Không phù hợp với phạm vi, đối tượng và nội dung hoạt động của bảo tàng;

Bị hư hỏng không còn khả năng phục hồi;

Được xác định gây hại cho con người và môi trường;

Được xác định không chính xác về lịch sử, văn hóa, khoa học;

Được xác định không phù hợp chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp;

Được xác định nguồn gốc bất hợp pháp.

Căn cứ ý kiến tư vấn của Hội đồng khoa học của bảo tàng và quy định pháp luật có liên quan, Giám đốc bảo tàng tỉnh đề nghị Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao quyết định việc chuyển giao, thanh lý, hủy tài liệu, hiện vật.

5. Tổ chức kiểm kê tài liệu, hiện vật và quản lý ổn định, lâu dài; được lưu trữ bằng văn bản và lưu trữ bằng công nghệ thông tin.

6. Thực hiện các hoạt động bảo quản:

a) Hoạt động bảo quản tài liệu, hiện vật bao gồm:

Sắp xếp tài liệu, hiện vật và tổ chức kho để bảo quản;

Lập hồ sơ về hiện trạng tài liệu, hiện vật và môi trường bảo quản;

Tổ chức việc bảo quản phòng ngừa, bảo quản trị liệu, phòng chống tai họa, rủi ro cho tài liệu, hiện vật.

b) Việc bảo quản phải được thực hiện với mọi tài liệu, hiện vật khi trưng bày, khi lưu giữ trong kho và khi đưa ra ngoài bảo tàng.

c) Việc bảo quản tài liệu, hiện vật phải tuân thủ quy trình, nguyên tắc, kỹ thuật bảo quản và phù hợp với phong tục, tập quán, tín ngưỡng có liên quan đến tài liệu, hiện vật.

7. Thực hiện các hoạt động trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể:

a) Hoạt động trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể của bảo tàng bao gồm:

Trưng bày dài hạn, ngắn hạn tại bảo tàng;

Trưng bày, triển lãm lưu động ở trong và ngoài nước;

Tổ chức giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể.

b) Trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể của bảo tàng phải bảo đảm:

Phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của bảo tàng;

Chú trọng trưng bày tài liệu, hiện vật gốc;

Việc giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể phải gắn với tài liệu, hiện vật, nội dung trưng bày của bảo tàng, góp phần bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể;

Thuyết minh trưng bày cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác thông tin về tài liệu, hiện vật và phù hợp với đối tượng khách tham quan;

Bản phục dựng, bản sao tài liệu, hiện vật phải chính xác, khoa học và được ghi chú rõ ràng;

Thuận lợi cho việc tham quan và giữ gìn an ninh, an toàn cho tài liệu, hiện vật, khách tham quan;

Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ chính trị, trật tự an toàn xã hội.

8. Thực hiện các hoạt động giáo dục

a) Hoạt động giáo dục của bảo tàng bao gồm:

Hướng dẫn tham quan;

Tổ chức chương trình giáo dục;

Tổ chức hội thảo, tọa đàm khoa học, nói chuyện chuyên đề;

Xuất bản ấn phẩm liên quan đến hoạt động giáo dục của bảo tàng.

b) Chương trình giáo dục của bảo tàng phải phù hợp với nội dung hoạt động và đối tượng công chúng của bảo tàng.

c) Chương trình giáo dục của bảo tàng nhằm tạo cơ hội và khuyến khích các hình thức học tập và hưởng thụ văn hóa của công chúng.

9. Thực hiện các hoạt động truyền thông:

a) Hoạt động truyền thông của bảo tàng bao gồm:

Giới thiệu nội dung và hoạt động của bảo tàng trên phương tiện thông tin đại chúng, website, mạng xã hội, các ấn phẩm truyền thống và điện tử khác;

Tổ chức chương trình quảng bá, phát triển công chúng và xã hội hóa hoạt động của bảo tàng;

Tổ chức lấy ý kiến đánh giá của công chúng về hoạt động của bảo tàng;

Xây dựng mạng lưới tổ chức, cá nhân có liên quan để phát triển hoạt động của bảo tàng ở trong và ngoài nước.

b) Hoạt động truyền thông của bảo tàng phải phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của bảo tàng và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

10. Thực hiện các hoạt động dịch vụ

a) Hoạt động dịch vụ của bảo tàng bao gồm:

Tổ chức phát triển sản phẩm lưu niệm, xuất bản ấn phẩm của bảo tàng;

Cung cấp thông tin, tư liệu;

Tư vấn kỹ thuật, nghiệp vụ bảo tàng;

Giám định, thẩm định di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia;

Bảo quản, phục hồi, làm bản sao tài liệu, hiện vật;

Hợp tác khai quật khảo cổ;

Hợp tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về bảo tàng.

b) Hoạt động dịch vụ của bảo tàng phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của bảo tàng và quy định của pháp luật có liên quan nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, tham quan, hưởng thụ văn hóa của công chúng hoặc đơn đặt hàng của tổ chức, cá nhân.

11. Thực hiện hướng dẫn nghiệp vụ bảo tàng cho các Bảo tàng ngoài công lập trên địa bàn tỉnh

12. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, nhân sự và thực hiện các chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý.

13. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về quản lý và tình hình hoạt động của đơn vị với Sở Văn hóa và Thể thao; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao hoặc của cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Bảo tàng tỉnh: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc

a) Giám đốc Bảo tàng tỉnh là người đứng đầu Bảo tàng tỉnh, phụ trách, điều hành chung hoạt động của Bảo tàng tỉnh, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động và kết quả công tác của Bảo tàng tỉnh;

b) Phó Giám đốc Bảo tàng tỉnh giúp Giám đốc Bảo tàng tỉnh thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm thay Giám đốc điều hành các hoạt động của Bảo tàng tỉnh;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc Bảo tàng tỉnh và Phó Giám đốc Bảo tàng tỉnh theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Các phòng trực thuộc:

a) Phòng Trưng bày - Tuyên truyền;

b) Phòng Sơu tầm - Kiểm kê.

Điều 5. Biên chế

Số lượng người làm việc và lao động hợp đồng (theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018) của Bảo tàng tỉnh nằm trong tổng biên chế sự nghiệp, hợp đồng lao động của Sở Văn hóa và Thể thao được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở đề án vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Bảo tàng tỉnh

1. Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc Bảo tàng tỉnh.

2. Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành Quy chế làm việc và các quy định khác để đảm bảo mọi hoạt động của Bảo tàng tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung quy định

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, Bảo tàng tỉnh báo cáo bằng văn bản về Sở Văn hóa và Thể thao để trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.